|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**  Số: /BC-UBTVQH14  **Dự thảo 14.4** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2017* |

**BÁO CÁO**

**giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự án Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa**

Tại kỳ họp thứ 2 Quốc hội khóa XIV, Quốc hội đã thảo luận tại tổ và hội trường về dự án Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV). Trên cơ sở ý kiến của các đại biểu Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội đã chỉ đạo Cơ quan chủ trì thẩm tra, Cơ quan soạn thảo và các cơ quan hữu quan nghiên cứu tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật theo hướng bảo đảm phù hợp với chủ trương của Đảng, Nhà nước về đổi mới mô hình tăng trưởng; không vi phạm nguyên tắc thị trường, không vi phạm các điều ước quốc tế; hỗ trợ có chọn lọc, trọng tâm, trọng điểm; bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật, tính khả thi trong cân đối nguồn lực để hỗ trợ DNNVV. Cơ quan chủ trì thẩm tra, Cơ quan soạn thảo đã phối hợp tổ chức các cuộc hội thảo, tọa đàm xin ý kiến đại biểu Quốc hội, chuyên gia, nhà khoa học, một số hiệp hội doanh nghiệp; gửi văn bản lấy ý kiến các bộ, ngành hữu quan[[1]](#footnote-2). Ngày 21/3/2017, Văn phòng Quốc hội đã có văn bản gửi xin ý kiến các Đoàn ĐBQH và ngày 5/4/2017, Hội nghị ĐBQH chuyên trách đã cho ý kiến về dự thảo Luật. Ủy ban thường vụ Quốc hội xin báo cáo Quốc hội như sau:

**1. Những vấn đề chung**

**1.1. Về quan điểm xây dựng Luật**

*- Nhiều ý kiến đề nghị làm rõ về quan điểm xây dựng dự án Luật này thiết kế theo luật khung hay luật chi tiết. Nhiều nội dung quy định còn chung chung, chưa cụ thể.*

Ủy ban thường vụ Quốc hội xin báo cáo như sau: Trong hệ thống pháp luật hiện hành đã có những quy định hỗ trợ cho doanh nghiệp theo lĩnh vực, theo địa bàn, ngành nghề đầu tư như Luật đầu tư, Luật đấu thầu, các luật về thuế, khoa học và công nghệ, công nghệ cao, chuyển giao công nghệ... Luật hỗ trợ DNNVV được xây dựng với tư tưởng chủ yếu hỗ trợ theo quy mô mà đối tượng áp dụng là doanh nghiệp vừa, doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp siêu nhỏ). Dự thảo Luật thiết kế theo hướng những nội dung hỗ trợ doanh nghiệp mà các luật khác đã quy định thì Luật này chỉ quy định nguyên tắc chung hoặc dẫn chiếu để bảo đảm thống nhất trong hệ thống pháp luật. Một số quy định trong Nghị định số 56/2009/NĐ-CP về trợ giúp phát triển DNNVV đã ổn định, được đánh giá phù hợp sẽ được luật hóa tối đa trong Luật này. Do vậy, nội dung của Luật mang tính khung chính sách và để triển khai thực hiện sẽ cần tiếp tục quy định cụ thể hoá trong văn bản hướng dẫn thi hành. Tham khảo kinh nghiệm của một số nước như Hàn Quốc, Nhật Bản, pháp luật các nước này cũng quy định theo xu hướng như vậy[[2]](#footnote-3). Không thể có Luật quy định chi tiết toàn bộ nội dung cụ thể về hỗ trợ DNNVV. Đối với Việt Nam, lần đầu tiên ban hành luật hỗ trợ cho sự phát triển của DNNVV, không thể quy định cụ thể toàn bộ nội dung hỗ trợ DNNVV mà cần phải có các văn bản hướng dẫn dưới luật. Trong điều kiện cho phép có thể từng bước pháp điển hóa những văn bản này như kinh nghiệm của các nước.

*- Có ý kiến đề nghị dự thảo Luật cần xây dựng phù hợp với chủ trương của Đảng về đổi mới mô hình tăng trưởng.*

Ủy ban thường vụ Quốc hội xin tiếp thu và thể hiện chủ trương này tại Chương II dự thảo Luật. Theo đó, quy định các nội dung hỗ trợ gồm: hỗ trợ chung cho các DNNVV và các hỗ trợ cho một số đối tượng trọng tâm có tiềm năng phát triển.

Các hỗ trợ chung quy định tại mục 1, Chương II là những hỗ trợ thiết yếu đối với tất cả các DNNVV như hỗ trợ tiếp cận vốn từ các ngân hàng, thuế, thuê mặt bằng sản xuất trong các khu, cụm công nghiệp, đào tạo, thông tin, tư vấn, pháp lý… Một số nội dung hỗ trợ như thông tin, đào tạo, tư vấn, ươm tạo doanh nghiệp… là những dịch vụ công của Nhà nước. Đối với các hỗ trợ chung khác, không phải tất cả các DNNVV đương nhiên được hưởng mà phải căn cứ nguồn lực hỗ trợ trong từng thời kỳ, đồng thời DNNVV cũng phải đáp ứng điều kiện hỗ trợ của từng nội dung như: điều kiện tiếp cận tín dụng tại Điều 8; điều kiện được hỗ trợ thuế, kế toán tại Điều 9; DNNVV có nhu cầu mặt bằng tại khu, cụm công nghiệp, khu công nghệ cao tại Điều 10, hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực tại Điều 14...

Các nội dung hỗ trợ trọng tâm quy định tại mục 2, Chương II có tính chọn lọc, trọng điểm theo định hướng chuyển đổi mô hình tăng trưởng và cơ cấu lại nền kinh tế, góp phần thúc đẩy tăng trưởng, nâng cao năng lực cạnh tranh và tự chủ của nền kinh tế, chỉ giới hạn đối tượng gồm DNNVV chuyển đổi từ hộ kinh doanh, DNNVV khởi nghiệp sáng tạo và DNNVV tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị. Các DNNVV này ngoài việc hưởng các hỗ trợ chung từ Điều 8 đến Điều 14 còn được hưởng các hỗ trợ quy định từ Điều 15 đến Điều 18 nếu đáp ứng các tiêu chí, điều kiện quy định trong dự thảo Luật.

**1.2. Về tính khả thi, tính cụ thể và nguồn lực thực hiện**

*- Nhiều ý kiến băn khoăn về tính khả thi, tính kịp thời của dự án Luật vì giao Chính phủ quy định quá nhiều nội dung, đồng thời phải sửa các luật có liên quan trong thời gian ngắn để có hiệu lực thi hành cùng với Luật này.*

Ủy ban thường vụ Quốc hội xin tiếp thu, so với 11 điều, khoản giao Chính phủ quy định chi tiết trong dự thảo Luật đã trình Quốc hội thì dự thảo Luật lần này còn 04 điều[[3]](#footnote-4). Đây là những nội dung giao Chính phủ quy định để bảo đảm linh hoạt phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế từng thời kỳ. Đồng thời, dự thảo Luật xin trình kèm dự thảo 04 Nghị định hướng dẫn Luật gồm: (i) Nghị định hướng dẫn một số điều của Luật hỗ trợ DNNVV, (ii) Nghị định về tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển DNNVV, (iii) Nghị định về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo, (iv) Nghị định về quỹ bảo lãnh tín dụng cho DNNVV. Đối với việc sửa đổi, bổ sung các luật liên quan, Điều 38 dự thảo Luật quy định những nội dung liên quan đến Luật đầu tư, Luật đấu thầu đã được sửa đổi, bổ sung ngay tại Luật này; đồng thời sẽ trình Quốc hội sửa đổi, bổ sung pháp luật về thuế và kế toán để phù hợp theo quy định của Luật này. Đồng thời để bảo đảm tính khả thi trong khả năng nguồn lực có hạn, dự thảo Luật đã tiếp thu, bổ sung quy định về tiêu chí DNNVV (giảm mức trần về số lao động, bổ sung điều kiện lao động tham gia bảo hiểm xã hội, sẽ thu hẹp đối tượng doanh nghiệp nhỏ và vừa được hỗ trợ theo Luật này[[4]](#footnote-5); đối với các đối tượng có trọng tâm cũng đã quy định rõ hơn về đối tượng, điều kiện, nội dung hỗ trợ[[5]](#footnote-6); làm rõ chủ thể thực hiện hỗ trợ và quy định cụ thể trách nhiệm của Chính phủ, các bộ, ngành và địa phương.

*- Có ý kiến đề nghị rà soát dự thảo Luật để bảo đảm sự thống nhất trong hệ thống pháp luật, đặc biệt là Luật ngân sách nhà nước, Luật đất đai và các luật thuế.*

Ủy ban thường vụ Quốc hội xin báo cáo như sau:

- Về Luật ngân sách nhà nước và Luật đất đai: So với dự thảo Luật đã trình Quốc hội, dự thảo Luật lần này đã tiếp thu bỏ các quy định liên quan có thể dẫn đến mâu thuẫn, chồng chéo hoặc phải sửa đổi, bổ sung 2 Luật này.

- Về Luật các tổ chức tín dụng: Dự thảo Luật đã tiếp thu, bỏ quy định các ngân hàng thương mại tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận vốn; sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện cấp bù lãi suất và các hình thức khác để hỗ trợ các ngân hàng cho vay; xây dựng các chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận các nguồn vốn tín dụng chính sách, chương trình tài chính vi mô cho doanh nghiệp siêu nhỏ...

- Về Luật thuế thu nhập doanh nghiệp: Dự thảo Luật đã tiếp thu, không quy định cụ thể mức miễn, giảm cụ thể mà chỉ bổ sung nguyên tắc chung về hỗ trợ thuế thu nhập doanh nghiệp đối với DNNVV, việc quy định mức thuế suất, điều kiện và thời hạn hỗ trợ sẽ được xem xét, sửa đổi, bổ sung trong các luật thuế.

- Về Luật thuế thu nhập cá nhân: Dự thảo Luật đã tiếp thu, bỏ các quy định liên quan đến thuế thu nhập cá nhân.

- Về Luật đấu thầu: Dự thảo Luật đã bỏ quy định về mức giá đấu thầu xây lắp và mua sắm chỉ dành riêng cho DNNVV để bảo đảm quy luật thị trường (Điều 15 về hỗ trợ đấu thầu mua sắm công).

- Về Luật đầu tư: Khoản 2, Điều 19 Luật đầu tư quy định 8 nội dung hỗ trợ đầu tư; các chính sách ưu đãi đầu tư áp dụng đối với đối tượng là dự án đầu tư mới hoặc dự án đầu tư mở rộng thuộc lĩnh vực và địa bàn ưu đãi. Luật hỗ trợ DNNVV hỗ trợ pháp nhân là các DNNVV. Khoản 2 Điều 38 dự thảo Luật quy định bãi bỏ các hình thức hỗ trợ đầu tư đối với DNNVV quy định tại Điều 19 Luật đầu tư để bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật.

- Về các luật khoa học công nghệ: Đã tiếp thu bỏ quy định về hỗ trợ nâng cao năng lực công nghệ, hỗ trợ chi phí để chuyển giao, hoàn thiện ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước, quy định các chương trình, đề án, dự án khoa học và công nghệ ở các cấp, các quỹ quy định tiêu chí riêng để lựa chọn và tạo điều kiện cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia.

**1.3. Về các nội dung hỗ trợ**

*- Có ý kiến cho rằng, các nội dung hỗ trợ DNNVV chưa phù hợp với nguyên tắc thị trường, có thể dẫn đến tình trạng bao cấp.*

Ủy ban thường vụ Quốc hội xin tiếp thu, chỉnh sửa các nội dung hỗ trợ để bảo đảm các yêu cầu trên, cụ thể:

+ Về tiếp cận tín dụng: Dự thảo Luật đã tiếp thu bỏ các quy định mang tính áp đặt, can thiệp trực tiếp đến hoạt động của hệ thống ngân hàng, không phù hợp nguyên tắc thị trường, cụ thể là bỏ quy định về cung cấp khoản vay với lãi suất và thời hạn vay vốn phù hợp với khả năng thanh toán của DNNVV và tình hình tài chính của ngân hàng (Điều 8); điều chỉnh quy định trong từng thời kỳ, Chính phủ sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện cấp bù lãi suất để hỗ trợ DNNVV khởi nghiệp sáng tạo, DNNVV tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị (Điều 16 và Điều 17).

+ Về hỗ trợ mặt bằng sản xuất: Bỏ quy định về hỗ trợ thuế TNDN đối với doanh nghiệp, nhà đầu tư kinh doanh hạ tầng khu, cụm công nghiệp (khoản 1 Điều 12). Dự thảo Luật đã điều chỉnh lại theo hướng quy định chính sách hỗ trợ giá thuê đất cho DNNVV hoạt động sản xuất, kinh doanh trong khu công nghiệp, khu công nghệ cao và cụm công nghiệp thông qua nhà đầu tư phát triển hạ tầng khu công nghiệp, khu công nghệ cao và cụm công nghiệp trong thời hạn 05 năm (khoản 2 Điều 10). Quy định như dự thảo Luật là nguyên tắc để tạo linh hoạt cho cơ quan có thẩm quyền cấp tỉnh căn cứ điều kiện ngân sách của địa phương quyết định hỗ trợ giá thuê mặt bằng cho các DNNVV tại các khu công nghiệp, khu công nghệ cao, cụm công nghiệp trên địa bàn. Việc quy định thời hạn hỗ trợ tối đa 05 năm tại Điều này cũng nhằm giúp DNNVV, nhất là doanh nghiệp sản xuất, chế biến có động lực chuyển từ hoạt động phân tán bên ngoài vào trong khu công nghiệp, khu công nghệ cao và cụm công nghiệp, góp phần bảo vệ môi trường.

*- Đa số ý kiến đề nghị không quy định các chương trình trong Luật này; chỉ quy định nguyên tắc tiêu chí, điều kiện hỗ trợ các đối tượng để từ đó làm cơ sở xây dựng và triển khai, giao Chính phủ quy định chi tiết, phù hợp với nguồn lực của Nhà nước trong từng thời kỳ.*

Ủy ban thường vụ Quốc hội xin tiếp thu, chỉnh sửa nội dung của Chương trình hỗ trợ trọng tâm DNNVV trước đây theo hướng chỉ rõ đối tượng và các nội dung hỗ trợ cho các DNNVV chuyển đổi từ hộ kinh doanh, DNNVV khởi nghiệp sáng tạo, DNNVV tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị và thể hiện quy định rõ mục tiêu, đối tượng, điều kiện và nguyên tắc nội dung hỗ trợ theo mục tiêu (mục 2 Chương II). Trên cơ sở này, các nội dung hỗ trợ cụ thể giao Chính phủ quy định chi tiết theo mục tiêu nhằm tạo sự linh hoạt và thuận lợi trong việc xây dựng, triển khai thực hiện, phù hợp với thực tiễn hỗ trợ DNNVV và khả năng nguồn lực của ngân sách nhà nước trong từng thời kỳ.

**2. Những nội dung cụ thể**

***2.1. Về đối tượng áp dụng (Điều 2)***

*Có ý kiến cho rằng, đối tượng áp dụng của Luật này không bao gồm DNNVV có vốn đầu tư nước ngoài và DNNVV có vốn nhà nước.*

Ủy ban thường vụ Quốc hội cho rằng, đối với một số nội dung hỗ trợ cơ bản như đào tạo, thông tin, tư vấn hoặc hỗ trợ trọng tâm thì DNNVV có vốn đầu tư nước ngoài và DNNVV có vốn nhà nước vẫn được hỗ trợ khi đáp ứng các điều kiện theo quy định. Tuy nhiên, với hỗ trợ thuế và mặt bằng sản xuất thì sẽ chỉ hỗ trợ cho DNNVV tư nhân trong nước. Để tránh phân biệt đối xử, sẽ không quy định trực tiếp tại Điều 2 mà quy định tại khoản 3, Điều 5 để làm cơ sở pháp lý cho trong văn bản hướng dẫn thi hành của Chính phủ thu hẹp nội dung hỗ trợ đối với DNNVV có vốn đầu tư nước ngoài và doanh nghiệp nhỏ và vừa có vốn nhà nước.

***2.2. Về tiêu chí xác định DNNVV (Điều 4)***

*- Một số ý kiến đề nghị bỏ bảng xác định, phân loại DNNVV tại Điều 4 để bảo đảm kỹ thuật lập pháp; đề nghị nghiên cứu, bổ sung thêm tiêu chí doanh thu, cân nhắc doanh thu từ 200-300 tỷ đồng và nên chọn 2 trong 3 tiêu chí.*

Ủy ban thường vụ Quốc hội xin tiếp thu, bỏ bảng xác định, phân loại DNNVV; bổ sung tiêu chí doanh thu và áp dụng đồng thời tiêu chí về lao động và tiêu chí về tài chính (doanh thu hoặc tổng nguồn vốn); chỉnh sửa theo hướng quy định tiêu chí trần để xác định DNNVV. Chính phủ quy định chi tiết việc xác định doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ và doanh nghiệp vừa trong từng ngành, lĩnh vực phù hợp trong từng thời kỳ để tạo sự ổn định của Luật.

*- Có ý kiến đề nghị thay tiêu chí số lao động bình quân bằng tiêu chí số lao động tham gia bảo hiểm xã hội tại Điều 4, giảm quy mô số lao động từ 300 người xuống 200 người.*

Ủy ban thường vụ Quốc hội xin tiếp thu, thể hiện như trong dự thảo Luật. Việc bổ sung tiêu chí lao động tham gia BHXH không chỉ thu hẹp đối tượng mà còn thể hiện đúng nguyên tắc Nhà nước chỉ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tuân thủ các quy định pháp luật, góp phần để DNNVV tuân thủ pháp luật về BHXH. Việc quy định số lao động 200 người cũng được tham khảo theo tiêu chí hướng dẫn của Chương trình phát triển Liên hiệp quốc UNDP[[6]](#footnote-7).

- *Một số ý kiến cho rằng ở Điều 4 có đề cập đến khái niệm doanh nghiệp siêu nhỏ nhưng không có chính sách riêng đối với doanh nghiệp này.*

Ủy ban thường vụ Quốc hội xin tiếp thu, bên cạnh việc đề cập doanh nghiệp siêu nhỏ tại Điều 4, dự thảo Luật đã bổ sung chính sách cho doanh nghiệp siêu nhỏ lại khoản 3 Điều 9 về hỗ trợ thuế, kế toán để tạo cơ sở pháp lý cho luật chuyên ngành sửa đổi, bổ sung cho nhóm doanh nghiệp này được áp dụng thủ tục thuế và kế toán đơn giản hơn, mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp thấp hơn; bổ sung tại Điều 12 và Điều 38 để doanh nghiệp siêu nhỏ được hưởng ưu đãi lựa chọn nhà thầu theo quy định của Luật đấu thầu.

***2.3. Về hỗ trợ tiếp cận tín dụng (Điều 8)***

*- Một số ý kiến cho rằng cần có cơ chế mạnh hơn để DNNVV tiếp cận được nguồn vốn tín dụng vì nội dung dự thảo Luật còn chung chung, chưa khuyến khích được các tổ chức tín dụng cho vay vốn, khó khả thi trong thực tế.*

Ủy ban thường vụ Quốc hội xin báo cáo như sau: Như đã báo cáo ở trên, Luật hỗ trợ DNNVV là luật khung, đưa ra các nguyên tắc để hỗ trợ DNNVV. Các hỗ trợ cụ thể sẽ được điều chỉnh ở các pháp luật chuyên ngành và giao nhiệm vụ cho Chính phủ có các cơ chế, biện pháp để điều chỉnh chính sách hỗ trợ DNNVV phù hợp với từng thời kỳ. Vì vậy, đối với nội dung về tiếp cận tín dụng dự thảo Luật quy định trong thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Chính phủ có cơ chế, biện pháp khuyến khích và tạo điều kiện để các tổ chức tín dụng tăng dư nợ cho vay đối với DNNVV để phù hợp đặc điểm, tình hình của từng thời kỳ; bổ sung quy định khuyến khích tổ chức tín dụng cho vay DNNVV dựa trên xếp hạng tín nhiệm và các biện pháp phù hợp khác (khoản 1 Điều 8).

Ngoài ra, từng bước hoàn thiện hệ thống xếp hạng tín nhiệm doanh nghiệp, từ đó làm cơ sở cho các tổ chức tín dụng cho vay DNNVV dựa trên xếp hạng tín nhiệm DNNVV dự thảo Luật đã bổ sung nhiệm vụ cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư làm đầu mối phối hợp với Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các tổ chức, cơ quan liên quan cung cấp cơ sở dữ liệu thông tin về khách hàng DNNVV để các tổ chức tín dụng và các tổ chức xây dựng hệ thống xếp hạng tín nhiệm DNNVV (khoản 5 Điều 21).

Đồng thời, trên thực tế DNNVV thường khó tiếp cận vốn vay từ các ngân hàng vì năng lực quản trị hạn chế; tài sản bảo đảm ít, phương án, dự án kinh doanh, vay vốn xây dựng không bài bản; hệ thống sổ sách tài chính, kế toán thiếu minh bạch; tiềm lực tài chính yếu; dễ bị rủi ro. Do vậy, bổ sung quy định DNNVV được hỗ trợ nâng cao năng lực tiếp cận tín dụng thông qua các cơ quan, tổ chức và cá nhân hỗ trợ DNNVV để tư vấn xây dựng phương án sản xuất kinh doanh khả thi, nâng cao năng lực quản trị, minh bạch hoạt động của doanh nghiệp (khoản 2 Điều 8 dự thảo Luật).

**-** *Đa số ý kiến đề nghị không nên quy định quá nhiều quỹ vì nguồn lực có hạn và để bảo đảm tính khả thi của quỹ, cần quy định rõ tổ chức, hoạt động, chức năng, nhiệm vụ của Quỹ phát triển DNNVV, Quỹ bảo lãnh tín dụng DNNVV.*

Ủy ban thường vụ Quốc hội xin tiếp thu, bỏ quy định về Quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo tại địa phương. Hiện nay, dự thảo Luật chỉ quy định về ba quỹ[[7]](#footnote-8), trong đó có hai quỹ đã được thành lập và hoạt động. Tuy nhiên, hiệu quả hoạt động của hai Quỹ này còn hạn chế, vì vậy cần kiện toàn tổ chức và mô hình hoạt động để hỗ trợ DNNVV hiệu quả hơn.

+ Quỹ bảo lãnh tín dụng cho DNNVV: Đến nay đã có 27 quỹ được thành lập tại các địa phương, tuy nhiên hiệu quả hoạt động chưa cao[[8]](#footnote-9). Dự thảo Luật đã tiếp thu, quy định một số nguyên tắc về tổ chức, hoạt động của Quỹ bảo đảm Quỹ có thể huy động được các nguồn lực ngoài ngân sách, đồng thời hoạt động kinh doanh có hiệu quả trong việc hỗ trợ các DNNVV tiếp cận được các nguồn vốn chính thức của các tổ chức tín dụng. Chính phủ đã giao Bộ Tài chính xây dựng dự thảo Nghị định hướng dẫn kèm theo dự thảo Luật.

+ Quỹ phát triển DNNVV: Quỹ này mới được thành lập từ năm 2013 và thực hiện cho vay DNNVV đáp ứng tôn chỉ mục đích của Quỹ. Tuy nhiên, mô hình hoạt động của Quỹ còn mới, chưa có khung pháp lý cụ thể, quy định rõ ràng, đến nay Quỹ mới thực hiện cho vay được rất ít[[9]](#footnote-10). Với nguồn lực nhà nước có hạn và hướng tới sẽ hỗ trợ cho một số DNNVV trọng tâm, trọng điểm, dự thảo Luật đã điều chỉnh hoạt động của Quỹ theo hướng đối với các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước cấp cho Quỹ hoạt động sẽ tập trung hỗ trợ các DNNVV khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị; đối với các nguồn vốn tiếp nhận, tài trợ, viện trợ, đóng góp, ủy thác của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước thì sẽ hỗ trợ các DNNVV đáp ứng các điều kiện của Quỹ phù hợp pháp luật Việt Nam.

+ Quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo tư nhân: Để đạt được mục tiêu đổi mới mô hình tăng trưởng và cơ cấu lại nền kinh tế, Nhà nước cần có chính sách khuyến khích đầu tư vào các ngành nghề lĩnh vực mới, dựa trên tri thức và đổi mới sáng tạo. Do đó, rất cần tạo ra khung pháp lý để khuyến khích các nguồn vốn chủ yếu của xã hội và tư nhân đầu tư cho các lĩnh vực này. Dự thảo Luật quy định về Quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo. Đây là quỹ mới, thực chất là quỹ rủi ro mạo hiểm đã hoạt động thành công ở nhiều quốc gia trên thế giới. Việc thành lập quỹ này có ý nghĩa quan trọng đối với phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Dự thảo Luật quy định mang tính nguyên tắc, tạo hành lang pháp lý để thực hiện chủ trương xã hội hóa nguồn lực hỗ trợ DNNVV, Quỹ này tập trung hỗ trợ DNNVV khởi nghiệp sáng tạo. Quy định của dự thảo Luật nhằm công nhận và khuyến khích khu vực tư nhân góp vốn hợp pháp thành lập Quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo của tư nhân để đầu tư, tài trợ cho các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân khởi nghiệp sáng tạo. Căn cứ khả năng ngân sách, vốn đầu tư từ nguồn ngân sách địa phương không quá 30% tổng vốn đầu tư vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

**2.4. Về hỗ trợ thuế, kế toán (Điều 9)**

*- Một số ý kiến đề nghị tất cả các DNNVV được hỗ trợ thuế suất thu nhập doanh nghiệp thấp hơn mức quy định chung cho doanh nghiệp như hiện nay nhưng cần quy định cụ thể về mức thuế và thời hạn hỗ trợ thuế.*

Ủy ban thường vụ Quốc hội xin tiếp thu, chỉnh lý, cụ thể về thuế thu nhập doanh nghiệp đối với DNNVV như tại khoản 1 Điều 9 của dự thảo Luật, tạo cơ sở pháp lý để luật chuyên ngành sửa đổi, bổ sung mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp thấp hơn cho từng nhóm doanh nghiệp (khoản 2 Điều 9). Tuy nhiên dự thảo Luật không quy định cụ thể về mức thuế, đối tượng và thời hạn hỗ trợ thuế mà sẽ sửa đổi, bổ sung trong pháp luật liên quan nhằm bảo đảm nguyên tắc thống nhất, đồng bộ trong pháp luật chuyên ngành về thuế.

*- Có ý kiến đề nghị không quy định các nội dung về thuế thu nhập cá nhân trong Luật này.*

Ủy ban thường vụ Quốc hội xin tiếp thu, bỏ nội dung thuế thu nhập cá nhântrong dự thảo Luật.

*- Một số ý kiến đề nghị không quy định hỗ trợ thuế hoặc thu hẹp phạm vi theo hướng chỉ hỗ trợ thuế cho các DNNVV là đối tượng hỗ trợ trọng tâm theo quy định của Luật, không hỗ trợ thuế cho toàn bộ DNNVV, tránh làm giảm thu lớn ngân sách nhà nước.*

Ủy ban thường vụ Quốc hội xin báo cáo như sau: Theo hồ sơ Chính phủ trình tại kỳ họp thứ 2, việc giảm thuế cho DNNVV cũng được một số quốc gia như Hàn Quốc, Trung Quốc, Malaysia, Thái Lan, Pháp áp dụng.

Đồng thời, như đã báo cáo ở trên, dự thảo Luật đã tiếp thu thu hẹp đối tượng DNNVV được hỗ trợ. Đồng thời hỗ trợ thuế trong dự thảo Luật chủ yếu áp dụng đối với thuế thu nhập doanh nghiệp. Điều này có nghĩa là chỉ các doanh nghiệp có lợi nhuận mới được hưởng lợi trực tiếp từ quy định này. Theo thống kê, số lượng doanh nghiệp đang hoạt động và làm ăn có lãi chiếm khoảng 49,4% số doanh nghiệp đang hoạt động, như vậy ước tính có khoảng 301.300 doanh nghiệp sẽ được hưởng lợi trực tiếp ngay từ các quy định này. Trong số các doanh nghiệp này có khoảng 4.160 doanh nghiệp vừa, 116.920 doanh nghiệp nhỏ và 173.271 doanh nghiệp siêu nhỏ. Trên cơ sở giả định về mức giảm đối với với doanh nghiệp vừa là 1%, doanh nghiệp nhỏ là 2% và doanh nghiệp siêu nhỏ là 3% so với mức thuế suất TNDN hiện hành, dự kiến ngân sách nhà nước sẽ giảm thu khoảng 1.920,5 tỷ đồng (giảm thu từ khối các doanh nghiệp vừa khoảng 103 tỷ đồng, doanh nghiệp nhỏ khoảng 1.314 tỷ đồng và doanh nghiệp siêu nhỏ khoảng 502 tỷ đồng). Từ góc độ phát triển và nuôi dưỡng nguồn thu, mức giảm thu này có thể được coi là một mức chi phí hợp lý để nuôi dưỡng các DNNVV, nâng cao năng lực tài chính, khả năng sinh lời của các doanh nghiệp và qua đó nâng cao tính bền vững và mức thu của nguồn thu thuế thu nhập doanh nghiệp trong dài hạn.

**2.5. Về hỗ trợ mặt bằng sản xuất (Điều 10)**

*- Có ý kiến đề nghị không thực hiện hỗ trợ thuế thu nhập doanh nghiệp đối với doanh nghiệp, nhà đầu tư kinh doanh hạ tầng khu, cụm công nghiệp để tránh hỗ trợ hai lần vì việc này không bảo đảm việc DNNVV được giảm chi phí thuê mặt bằng trong khu, cụm công nghiệp.*

Ủy ban thường vụ Quốc hội xin tiếp thu, bỏ quy định về hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức đầu tư kinh doanh phát triển hạ tầng các khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu kinh tế cho DNNVV thuê đất công nghiệp (khoản 1 Điều 12) và chỉnh lý cụ thể tại Điều 10 dự thảo Luật. Nhằm hạn chế việc sản xuất kinh doanh nhỏ lẻ, phân tán, nguy cơ gây ô nhiễm môi trường khi hoạt động sản xuất trong các khu dân cư như hiện nay, khuyến khích các DNNVV vào hoạt động trong các khu công nghiệp, khu công nghệ cao, cụm công nghiệp, dự thảo Luật đã điều chỉnh phương thức hỗ trợ đối với DNNVV thông qua hỗ trợ giá thuê mặt bằng. Quy định như dự thảo Luật nhằm tạo cơ chế cho các địa phương có khả năng ngân sách quyết định mức hỗ trợ cụ thể cho DNNVV trên địa bàn. Đối với mặt bằng sản xuất ngoài khu, cụm công nghiệp, dự thảo Luật tiếp thu bổ sung quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tìm kiếm mặt bằng sản xuất phù hợp.

*- Có ý kiến đề nghị chỉ quy định chính sách hỗ trợ đối với DNNVV vào khu, cụm công nghiệp, đối với khu công nghệ cao thì điều kiện chặt chẽ, DNNVV khó có thể vào được.*

Ủy ban thường vụ Quốc hội xin báo cáo như sau: Để các DNNVV vào được khu công nghiệp, khu công nghệ cao thì cần điều chỉnh chia nhỏ diện tích cho thuê, đầu tư thêm chi phí xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng phù hợp. Tuy nhiên, tỷ lệ lấp đầy trong các khu công nghiệp, khu công nghệ cao mới chiếm khoảng 50%. Việc tạo cơ chế linh hoạt cho DNNVV vào khu công nghiệp, khu công nghệ cao sẽ mang lại lợi ích cho cả hai bên và cũng không phải là quy định bắt buộc.

**2.6. Về hỗ trợ mở rộng thị trường (Điều 12)**

*- Có ý kiến đề nghị bỏ quy định về chuỗi phân phối sản phẩm vì dự thảo Luật chưa quy định rõ về nội dung, cách thức hình thành và vận hành của chuỗi phân phối sản phẩm.*

Ủy ban thường vụ Quốc hội thấy rằng, với năng lực và quy mô hạn chế, các DNNVV rất khó cạnh tranh được với doanh nghiệp lớn và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trong việc tìm kiếm và duy trì thị trường ngay tại nội địa. Do đó, quy định như dự thảo Luật nhằm tạo cơ sở pháp lý hỗ trợ một số doanh nghiệp trong nước có tiềm lực, kinh nghiệm kinh doanh chuỗi bán buôn, bán lẻ hình thành, mở rộng và phát triển chuỗi phân phối sản phẩm để thúc đẩy sản xuất trong nước và khuyến khích tiêu thụ hàng hoá của DNNVV tại thị trường nội địa.

Đồng thời xin tiếp thu, bổ sung quy định các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thành lập hoặc tham gia thành lập chuỗi phân phối sản phẩm theo hình thức đối tác công tư theo quy định của pháp luật và giao Bộ Công Thương có trách nhiệm ban hành hoặc trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành cơ chế thành lập hoặc tham gia thành lập chuỗi phân phối sản phẩm tại Điều 23 dự thảo Luật. Nội dung, cách thức hình thành và vận hành của chuỗi cần quy định linh hoạt, phù hợp với thực tiễn.

**2.7. Về trách nhiệm trong việc hỗ trợ DNNVV (Chương III)**

*- Nhiều ý kiến cho rằng cần quy định nhiệm vụ cụ thể của từng cơ quan đối với việc hỗ trợ DNNVV, nhất là các bộ, ngành thay vì quy định trách nhiệm chung chung.*

Ủy ban thường vụ Quốc hội xin tiếp thu, ghép Chương IV và Chương V thành Chương III mới. Đồng thời, tiếp thu và bổ sung một số điều mới quy định trách nhiệm của Chính phủ, quy định rõ trách nhiệm cụ thể cho các bộ, ngành có liên quan nhiều đến hỗ trợ DNNVV để bảo đảm việc triển khai Luật như: trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ (Điều 20); Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Điều 21); Bộ Tài chính (Điều 22); Bộ Công Thương (Điều 23); Bộ Khoa học và Công nghệ (Điều 24; Bộ Tài nguyên và Môi trường (Điều 25); Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội (Điều 26); Bộ Tư pháp (Điều 27) và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Điều 28); bổ sung các quy định về trách nhiệm cụ thể của Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh đối với thực hiện hỗ trợ DNNVV trên địa bàn, trong đó có quy định về giao cơ quan đầu mối thực hiện hỗ trợ DNNVV ở địa phương (Điều 29).

- *Có ý kiến đề nghị phân định rõ thẩm quyền trong kiểm tra và thẩm quyền trong giám sát*.

Ủy ban thường vụ Quốc hội xin báo cáo như sau: Luật này chỉ quy định nguyên tắc về nội dung kiểm tra, giám sát trong thực hiện hỗ trợ DNNVV, còn về chủ thể đã được quy định trong các văn bản pháp luật có liên quan (chức năng nhiệm vụ trong kiểm tra của các bộ, ngành; chức năng giám sát của Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể...).

*- Có ý kiến đề nghị quy định tách riêng trách nhiệm của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa và hiệp hội, ngành nghề. Có ý kiến cho rằng không nên quy định trách nhiệm của VCCI và hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa và hiệp hội, ngành nghề trong Luật.*

Ủy ban thường vụ Quốc hội xin tiếp thu, tách riêng trách nhiệm của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam với hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa và hiệp hội, ngành nghề thành 2 khoản tại Điều 30. Việc quy định trách nhiệm của VCCI và các hiệp hội, ngành nghề trong dự thảo Luật sẽ góp phần lựa chọn đối tượng hỗ trợ cho trúng và đúng, phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước trong việc thực hiện.

**3. Các vấn đề khác**

***-*** *Một số ý kiến đề nghị tên luật là Luật phát triển DNNVV.*

Ủy ban thường vụ Quốc hội xin báo cáo như sau: Nội hàm của "phát triển" rất rộng, bao gồm cả về mặt số lượng và chất lượng, trong khi nguồn lực của Nhà nước còn hạn hẹp. Tên luật như hiện nay thể hiện rõ quan điểm của Nhà nước là hỗ trợ cho doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp vừa là những đối tượng yếu thế hơn trong thị trường hoạt động ổn định, các điều khoản trong dự thảo Luật cũng quy định việc hỗ trợ cụ thể cho DNNVV Nhà nước đóng vai trò là người dẫn dắt để các tổ chức, cá nhân có liên quan cùng với Nhà nước hỗ trợ cho DNNVV phát triển.

- *Nhiều ý kiến đề nghị bổ sung quy định hỗ trợ đối với DNNVV do phụ nữ làm chủ, DNNVV sử dụng nhiều lao động nữ tại Điều 5.*

Ủy ban thường vụ Quốc hội xin tiếp thu, quy định tại khoản 5 Điều 5 dự thảo Luật như sau: Trường hợp cùng đáp ứng điều kiện hỗ trợ thì ưu tiên lựa chọn doanh nghiệp có một hoặc nhiều phụ nữ sở hữu từ 51% vốn điều lệ trở lên, doanh nghiệp sử dụng lao động nữ nhiều hơn.

*- Có ý kiến đề nghị cần bổ sung quy định hỗ trợ đối với doanh nghiệp do người có công làm chủ, doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động thuộc đối tượng chính sách xã hội.*

Ủy ban thường vụ Quốc hội xin báo cáo như sau: Phạm vi điều chỉnh của Luật này chủ yếu hỗ trợ theo quy mô doanh nghiệp, các đối tượng chính sách xã hội đã được quy định hỗ trợ ở nhiều quy định pháp luật khác, do vậy xin không bổ sung quy định hỗ trợ trong Luật này.

*- Một số ý kiến đề nghị bên cạnh việc được nhận các hỗ trợ, cần bổ sung trách nhiệm của DNNVV.*

Ủy ban thường vụ Quốc hội xin tiếp thu, bổ sung một điều mới (Điều 32) tại dự thảo Luật về trách nhiệm của DNNVV, đồng thời sửa đổi tên Chương III thành “Trách nhiệm trong hoạt động hỗ trợ DNNVV” để phù hợp với nội hàm quy định tại Chương này.

*- Có ý kiến đề nghị bỏ Điều về khen thưởng vì đã có pháp luật về khen thưởng quy định vấn đề này.*

Ủy ban thường vụ Quốc hội xin tiếp thu, bỏ quy định này trong dự thảo Luật.

Ngoài những nội dung nêu trên, Uỷ ban thường vụ Quốc hội đã chỉ đạo cơ quan chủ trì thẩm tra phối hợp với cơ quan soạn thảo và cơ quan hữu quan tiếp thu, chỉnh lý về kỹ thuật văn bản.

Ủy ban thường vụ Quốc hội xin kính trình Quốc hội xem xét, cho ý kiến./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Các đại biểu Quốc hội;  - Văn phòng Chính phủ;  - Bộ Kế hoạch và Đầu tư;  - Các Vụ: KT, PL;  - Lưu: HC,PL.  - E-pas: | **TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**  **KT. CHỦ TỊCH** **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Phùng Quốc Hiển** |

1. Ngày 24/02/2017 Ủy ban Kinh tế có công văn số 327/UBKT14 gửi một số bộ, ngành về việc cho ý kiến về dự thảo Luật hỗ trợ DNNVV. Đến nay, Ủy ban Kinh tế nhận được ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Công Thương, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội; Bộ tư pháp, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Tổng Cục thuế và Phòng Thương mại Công nghiệp Việt Nam (VCCI).

   Văn phòng Chính phủ có công văn số 1997/VPCP-PL ngày 7/03/2017 thông báo ý kiến Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp thu dự án Luật hỗ trợ DNNVV. [↑](#footnote-ref-2)
2. Hàn Quốc ngoài luật chung về hỗ trợ DNNVV còn có 18 luật liên quan. Ngoài luật cơ bản, Nhật Bản có gần 20 luật khác có liên quan và có khoảng 70-80 chính sách để hỗ trợ DNNVV. [↑](#footnote-ref-3)
3. Điều 4, Điều 5, Điều 8 và Điều 18 [↑](#footnote-ref-4)
4. Với việc điều chỉnh tiêu chí lao động tham gia bảo hiểm xã hội tại Điều 4 sẽ thu hẹp đối tượng được hưởng hỗ trợ. Theo thống kê của BHXH năm 2015, trong khoảng 480.000 doanh nghiệp đang hoạt động và có đăng ký mã số thuế, chỉ có 199.500 doanh nghiệp tham gia BHXH, chiếm khoảng 42% tổng số doanh nghiệp. Việc bổ sung tiêu chí lao động tham gia BHXH không chỉ thu hẹp đối tượng mà còn tạo cơ sở để DNNVV tuân thủ pháp luật về BHXH.

   Với quy định tại khoản 3, Điều 5 sẽ là cơ sở pháp lý để Chính phủ thu hẹp nội dung hỗ trợ đối với DNNVV có vốn đầu tư nước ngoài và doanh nghiệp nhỏ và vừa có vốn nhà nước. [↑](#footnote-ref-5)
5. Một số nội dung hỗ trợ cụ thể như:

   Hộ kinh doanh khi thực hiện chuyển đổi thành doanh nghiệp được hỗ trợ thủ tục đăng ký, sau khi chuyển đổi thì doanh nghiệp được hỗ trợ tư vấn miễn phí về thuế, kế toán trong thời hạn 03 năm, miễn lệ phí môn bài trong 03 năm;

   DNNVV tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị được đào tạo chuyên sâu về trình độ công nghệ kỹ thuật, thúc đẩy liên kết, hỗ trợ thử nghiệm, phát triển thương hiệu, mở rộng thị trường tại khoản 4 Điều 17; ngân sách nhà nước sẽ hỗ trợ, cấp bù lãi suất để hỗ trợ các ngân hàng cho vay đối với các DNNVV khởi nghiệp sáng tạo và DNNVV tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị; DNNVV khởi nghiệp sáng tạo được hỗ trợ tiếp cận vốn từ quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo; DNNVV khởi nghiệp sáng tạo và DNNVV tham gia chuỗi giá trị, cụm liên kết ngành được hỗ trợ tiếp cận nguồn vốn từ Quỹ phát triển DNNVV được quy định tại Điều 18 dự thảo Luật. [↑](#footnote-ref-6)
6. Tiêu chí lao động xác định DNNVV: theo UNDP, Nam Phi, Úc là không quá 200 lao động, theo WB là không quá 300, thành viên Liên minh Châu Âu và Mexico, Nhật Bản là 250, Mỹ và Canada là không quá 500 người. [↑](#footnote-ref-7)
7. Khoản 3 Điều 8 về Quỹ bảo lãnh tín dụng DNNVV, khoản 5 Điều 16 về Quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo và Điều 18 về Quỹ phát triển DNNVV [↑](#footnote-ref-8)
8. Theo báo cáo của các Quỹ BLTD, tính đến ngày 30/6/2016 cả nước có 27 Quỹ BLTD, với tổng vốn điều lệ thực có ước khoảng 1.462 tỷ đồng, trong đó: vốn Ngân sách Nhà nước cấp là 1.318,4 tỷ đồng, vốn góp của các tổ chức, hiệp hội ngành nghề là 143,6 tỷ đồng; hiện nay, Quỹ BLTD có mức vốn điều lệ cao nhất là TP. Hồ Chí Minh 232,355 tỷ đồng và thấp nhất là Bạc Liêu 15 tỷ đồng.

   Lũy kế doanh số bảo lãnh của các Quỹ BLTD từ năm 2002 đến 30/6/2016 ước khoảng trên 4.161 tỷ đồng, tổng số dư bảo lãnh khoảng 361 tỷ đồng. Tổng số tiền các Quỹ BLTD đã phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay cho DNNVV ước khoảng 137,95 tỷ đồng.

   Năng lực tài chính của Quỹ BLTD tại các địa phương còn hạn chế, vốn hoạt động bảo lãnh tín dụng thấp, một số Quỹ chưa đáp ứng đủ vốn điều lệ theo quy định của pháp luật hiện hành; quy mô còn nhỏ, số dư trích lập dự phòng rủi ro của Quỹ thấp chưa đảm bảo bù đắp chi phí khi có rủi ro xảy ra, nguồn thu từ phí bảo lãnh thấp không đảm bảo để thực hiện nhiệm vụ, trong khi rủi ro bảo lãnh cao nên hoạt động của Quỹ còn gặp nhiều khó khăn. [↑](#footnote-ref-9)
9. Vốn điều lệ: 2000 tỷ (Theo Quyết định số 601/QĐ-TTg), Vốn điều lệ được cấp đến thời điểm hiện tại 837,25 tỷ đồng. Số DNNVV tiếp cận tới Quỹ: 1000 DNNVV được hỗ trợ tư vấn về điều kiện, tiêu chí, hồ sơ, thủ tục vay vốn của Quỹ (chưa tính số lượng DN tiếp cận thông tin qua các NHTM nhận ủy thác từ Quỹ). Số DNNVV hoàn thiện đầy đủ hồ sơ (phù hợp các tiêu chí vay vốn từ Quỹ): 100 DNNVV. Tổng nhu cầu vay vốn: trên 600 tỷ đồng. Tổng số hồ sơ DNNVV đạt yêu cầu do 3 Ngân hàng nhận ủy thác đề nghị Quỹ chấp thuận ủy thác đợt 1 là 20 hồ sơ với tổng nhu cầu vay vốn là khoảng 250 tỷ đồng. Tổng số vốn hỗ trợ thực tế đã giải ngân cho DNNVV: 15 tỷ đồng. [↑](#footnote-ref-10)